

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày 29 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quang
2. Bà Hoàng Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ba - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Trình - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 08/01/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 14/01/2021, đối với các bị cáo:

1. **Lê Thị Ch**, sinh ngày 01/5/1985, tại: Quảng Nam; nơi cư trú: Khối SP II, phường C1, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1957. Bị cáo có chồng là Shields Seremy Edward, sinh năm 1979; Quốc tịch: Australia và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn Ph**, sinh năm 1961, tại Quảng Nam; nơi cư trú: Khối BS, phường TH, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th và 01 con sinh năm 1993.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/6/2020, Công an xã C2, Hội An ra Quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng đối với Nguyễn Văn Ph về hành vi “*Đánh bạc*”, đến ngày 29/6/2020 Nguyễn Văn Ph chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

3. **Nguyễn Hữu Th**, (tên gọi khác: *Sin*), sinh ngày 10/01/1994, tại Hội An, Quảng Nam; Nơi cư trú: khối TM, phường C3, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1968 và bà Lê Thị L, sinh năm 1970; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: ngày 13/02/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt tiền 30.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đến ngày 26/5/2020 Nguyễn Hữu Th chấp hành xong.

Nhân thân:

- Ngày 29/3/2013, bị Công an phường C3, thành phố H ra Quyết định xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”, đến ngày 22/11/2019 Nguyễn Hữu Th chấp hành xong.

- Ngày 02/11/2016, bị Công an phường TH, thành phố H ra Quyết định xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”, đến ngày 07/11/2016 Nguyễn Hữu Th chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Tạm giam*” từ ngày 03/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt

4. **Bùi Thị Tường V**, sinh ngày 08/8/1985, tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Khối TN, phường C1, thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Thanh M, sinh năm 1964 và bà Trần Thị L, sinh năm 1965. Bị cáo có chồng là Nguyễn Đào Ng, sinh năm 1978 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

5. **Phan Thị Ngọc H**, sinh ngày 17/3/1990, tại Quảng Nam; Nơi cư trú: đường Hùng Vương, phường C4, thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc T (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1963. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo chưa có chồng, con;

Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 15/7/2020, bị Công an xã C5, thành phố H ra Quyết định xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đến ngày 17/7/2020 Phan Thị Ngọc H chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, Công an phường C1, thành phố H phát hiện tại nhà Lê Thị Ch có 04 đối tượng đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “phỏm” gồm: Bùi Thị Tường V, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th và Phan Thị Ngọc H. Công an đã thu giữ tại chiều bạc tổng số tiền là 14.500.000 đồng,

01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) tấm vải màn màu đen, 01 (một) hộp nhựa tròn trong suốt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về sự việc trên.

Quá trình điều tra xác định được: Vào sáng ngày 27/8/2020, Lê Thị Ch điện thoại cho Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H và Nguyễn Hữu Th rủ đến nhà mình để nấu ăn và bàn công việc. Sau khi Phan Thị Ngọc H, Nguyễn Hữu Th cùng Nguyễn Văn Ph đến nhà thì Lê Thị Ch lấy bài ra và cả 04 cùng chơi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền. Chơi được khoảng 30 phút thì Bùi Thị Tường V đến, lúc này V vào chơi còn Ch đi nấu ăn nhưng vẫn để tiền lại chung vốn với cửa của V. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường C1, thành phố H phát hiện và lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép.

Cách thức chơi bài phỏm như sau: bộ dụng cụ chơi đánh bạc gồm 01 bộ bài Tây 52 lá, 01 tấm vải màn màu đen, 01 hộp nhựa tròn trong suốt dùng bỏ tiền xâu. Mỗi người chơi được chia 09 quân bài, riêng người được chia đầu tiên là 10 quân bài. Phần còn lại của bộ bài được đặt vào giữa. Người đánh đầu tiên sẽ đánh một lá bài bất kỳ mình có trên tay, người kế tiếp có thể ăn lá bài đó để trở thành một phỏm. Nếu người kế tiếp không ăn thì phải bốc thêm một lá bài ở dưới cùng từ chồng bài đặt giữa và đánh một lá bài trên tay của mình xuống. Người thứ ba có thể ăn hoặc bốc một lá bài ở giữa, rồi đánh một lá bài xuống. Người thứ tư cũng thực hiện các bước như người thứ ba, cứ như vậy cho đến khi ván bài kết thúc.

Ván bài kết thúc khi có một người “Ù” hoặc nếu không có ai “Ù” thì ván bài sẽ kết thúc sau 4 vòng đánh, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của tất cả các quân bài có trên tay, người nào thấp điểm nhất sẽ thắng. Theo giao kết của các bị cáo thì người thấp điểm nhất sẽ được 120.000 đồng. Trong đó, người cao điểm nhất thua 60.000 đồng, người cao điểm thứ hai thua 40.000 đồng, người cao điểm thứ ba thua 20.000 đồng. Ngoài ra các con bạc phải chung “Ù” cho người thắng là 100.000 đồng, “Ù” tròn là 200.000 đồng; Ăn một lá bài từ người đánh trước thì thắng được 20.000 đồng, ăn lá bài thứ hai thì thắng được 40.000 đồng, ăn lá bài chót hạ thì thắng được 80.000 đồng. Cả ván bài ai không có quân K nào thì thua 80.000 đồng, có hai quân K thì thắng được 80.000 đồng, có ba quân K thì thắng được 160.000 đồng. Người nào cháy bài thì thua 80.000 đồng. Người nào có được tứ quý của bất kỳ quân bài nào thì thắng được mỗi người chơi 100.000 đồng.

Các đối tượng trên sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau: Lê Thị Ch và Bùi Thị Tường V chung mỗi người 2.000.000 đồng để cùng nhau đánh bạc, cả hai thắng được 2.400.000 đồng; tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.400.000 đồng. Nguyễn Văn Ph sử dụng 3.5000.000 đồng tiền đánh bạc ban đầu, thua 1.700.000 đồng còn 1.800.000 đồng bị Cơ quan Công an thu giữ. Nguyễn Hữu Th sử dụng số tiền đánh bạc ban đầu là 3.000.000 đồng, thắng 700.000 đồng. Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.700.000 đồng. Phan Thị Ngọc H sử dụng số tiền đánh bạc ban đầu là 2.800.000 đồng, thua 1.400.000 đồng còn lại 1.400.000 đồng bị Cơ quan Công an thu giữ. Ngoài ra, con bạc nào thắng “Ù”, “Ù tròn” hoặc 4 quân “K” thì bỏ tiền xâu từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Số tiền này sẽ bỏ vào trong hộp nhựa để Lê Thị Ch nấu ăn, mua nước uống và dọn dẹp nhà cửa. Số tiền xâu là 1.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V, Phan

Thị Ngọc H dùng để đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “phỏm” là 14.500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSHA - HS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo Lê Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để khẳng định các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*” như cáo trạng đã truy tố. Về những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Văn Ph, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th đã có thời gian công tác trong quân ngũ và hoàn thành nghĩa vụ đối với nhà nước nên cần xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Trong vụ án này, đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm và có nhân thân không tốt nên cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù, vì bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Ph có tiền sự là “*Đánh bạc*” cùng tính chất với lần phạm tội này nên cũng cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù và hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; Bị cáo Lê Thị Ch tham gia với vai trò khởi xướng, thực hành tích cực nên phải chịu mức phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Từ những đánh giá và nhận định như trên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ph, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph từ 06 đến 09 tháng tù. Xử phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Lê Thị Ch số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng,

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H mỗi bị cáo số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng,

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng của vụ án như Cáo trạng đã đề nghị.

Các bị cáo thống nhất với tội danh; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Các bị cáo đã nhận biết sai trái, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lúc 12 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, Công an phường C1, thành phố H phát hiện tại nhà của Lê Thị Ch có 04 đối tượng đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “phỏm” gồm: Bùi Thị Tường V, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th và Phan Thị Ngọc H. Công an đã thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền là 14.500.000 đồng cùng các tang vật dùng để đánh bạc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về sự việc trên.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên các bị cáo khai nhận: Vào sáng ngày 27/8/2020, Lê Thị Ch điện thoại cho Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H và Nguyễn Hữu Th rủ đến nhà mình để nấu ăn và bàn công việc. Sau khi Phan Thị Ngọc H, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ph đến nhà thì Lê Thị Ch cùng 03 người rủ nhau đánh bài “phỏm” thắng thua bằng tiền. Chơi được khoảng 30 phút thì Bùi Thị Tường V đến, lúc này V vào góp tiền cùng với Ch để đánh bạc, V trực tiếp chơi, còn Ch đi nấu ăn. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường C1, thành phố H phát hiện và lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép. Tổng số tiền mà Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H dùng để đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “phỏm” là 14.500.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy phù hợp, có căn cứ. Vì vậy, hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền của các bị cáo đã cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 03/CT-VKSHA - HS ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố các bị cáo Lê Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo Lê Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H nhận thức được việc đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào, được thua bằng tiền mà không được pháp luật cho phép đều bị nghiêm cấm. Song, chỉ vì mục đích háo hức các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm nên cần phải xử lý một cách nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Ph, Nguyễn Hữu Th đã có thời gian phục vụ và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử, xét rằng các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là như nhau; các bị cáo Lê Thị Ch, Nguyễn Văn Ph, Bùi Thị Tường V, Phan Thị Ngọc H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mức độ nguy hại cho xã hội không lớn nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo là cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét rằng bị cáo Nguyễn Văn Ph, Phan Thị Ngọc H đã có tiền sự nên cần xem xét lượng hình. Trong đó, bị cáo Nguyễn Văn Ph có tiền sự với cùng tính chất là “Đánh bạc”. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Ph cao hơn các bị cáo khác. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, nay phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo Thạch cũng đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị xử lý Hành chính với cùng hành vi, tính chất là “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù và hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) tấm vải màn màu đen, 01 (một) hộp nhựa tròn trong suốt. Đây là những tang vật liên quan trực tiếp đến vụ án cần phải tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật. Đối với số tiền 14.500.000 đồng mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với các vật khác không liên quan đến vụ án cần trả lại cho các bị cáo: Cụ thể, trả lại cho Nguyễn Văn Ph 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel A150 màu trắng cùng sim số thuê bao 0903.555.181; trả lại Nguyễn Hữu Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Glaxy J3 màu vàng cùng sim số thuê bao 0775.991.992; trả lại Lê Thị Ch 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 cùng sim số thuê bao 0905.820.116; trả lại cho Bùi Thị Tường V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1260 cùng sim số thuê bao 0779.528.810; trả lại cho Phan Thị Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen cùng sim số thuê bao 0906.480.490.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ph, Phan Thị Ngọc H, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 38, khoản 2 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 03/11/2020. Xử phạt bổ sung Nguyễn Hữu Th số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn chục triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Phan Thị Ngọc H số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt:

- Bị cáo Lê Thị Ch số tiền 20.000.000 đồng (*Hai chục triệu đồng*)
- Bị cáo Bùi Thị Tường V số tiền 20.000.000 đồng (*Hai chục triệu đồng*)

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 14.500.000 đồng (*Mười bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*) bị thu giữ tại chiếu bạc.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) tấm vải màn màu đen, 01 (một) hộp nhựa tròn trong suốt.

- Tuyên trả lại cho Nguyễn Văn Ph 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel A150 màu trắng cùng sim số thuê bao 0903.555.181; trả lại Nguyễn Hữu Th 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng cùng sim số thuê bao 0775.991.992; trả lại cho Lê Thị Ch 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280 cùng sim số thuê bao 0905.820.116; trả lại cho Bùi Thị Tường V 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1260 cùng sim số thuê bao 0779.528.810; trả lại cho Phan Thị Ngọc H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen cùng sim số thuê bao 0906.480.490.

(Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/01/2021. Riêng đối với số tiền 14.500.000 đồng được nộp vào tài khoản số 3949.0.9043934.00000 tại KBNN Hội An của Công an thành phố H theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 08/12/2020).

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ph, Phan Thị Ngọc H, Lê Thị Ch, Bùi Thị Tường V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/01/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp Hội An;
- Công an Tp Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá